

Bấy giờ, Xá Lợi Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Con nay muốn nói thí dụ về Bồ-tát.

Phật dạy: Nay Xá Lợi Tử! Tùy ý, ông cứ nói.

Xá Lợi Tử bạch: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nơn trụ Đại-thừa như ở trong mộng tu hành Bát-nhã, tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa, ngồi ở đạo tràng, chứng vô thượng giác, thì biết thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy còn gần quả vị giác ngộ cao tốt, huống là đại Bồ-tát khi tỉnh vì cầu quả vị giác ngộ cao tốt tu hành Bát-nhã, tịnh lự, tinh tấn, an nhẫn, tịnh giới, bố thí Ba-la-mật-đa mà chẳng mau thành quả vị giác ngộ cao tốt sao!

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy chẳng bao lâu sẽ ngồi dưới cội Bồ-đề chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng sanh.

Bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn nào được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thọ trì, đọc tụng, như giáo tu hành thì nên biết thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy từ lâu đã học Đại-thừa, thiện căn thành thực, cúng dường nhiều chư Phật, phụng sự nhiều thiện hữu, trồng các gốc đức mới có thể thành thực được việc như vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nơn nào được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, tin hiểu, thọ trì, đọc tụng, tu tập, như lý tư duy, vì người diễn nói, thì thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy hoặc đã được thọ ký quả vị đại giác ngộ, hoặc sắp được thọ ký quả vị đại giác ngộ.

Bạch Thế Tôn! Thiện nam tử, thiện nữ nơn ấy như đại Bồ-tát trụ địa vị bất thối, mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt; do đó được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, có thể tin hiểu sâu xa, thọ trì, đọc tụng, như lý tư duy, theo giáo tu hành, vì người diễn nói.

Bạch Thế Tôn! Thí như có người đi qua cánh đồng trống vắng, ngang qua đường hiểm hàng trăm do tuần, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm trăm do tuần, thấy các cảnh quang báo trước có thành ấp, kinh đô, đó là cảnh mục đồng chẵn trâu, vườn rừng, ruộng nương v.v... thấy các cảnh ấy rồi liền nghĩ là thành ấp, kinh đô cách đây chẳng bao xa; nghĩ như vậy rồi, thân tâm thư thái, chẳng sợ ác thú, ác tặc, đói khát ... Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát cũng lại như vậy, nếu được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, như lý tư duy, phát sanh tin hiểu sâu xa thì nên biết chẳng bao lâu sẽ được

thọ ký, hoặc đã được thọ ký mau chóng đắc quả vị giác ngộ cao tốt. Đại Bồ-tát ấy không sợ rơi vào địa vị Thanh-văn, Độc-giác. Vì sao? Vì đại Bồ-tát ấy đã được thấy, nghe cung kính, cúng dường Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, cảnh giới của quả vị giác ngộ cao tốt.

Lúc bấy giờ, Phật bảo Xá Lợi Tử: Đúng vậy! Đúng như ông đã nói. Ông hãy nương vào Phật lực để tiếp tục diễn nói.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Thí như có người muốn xem biển cả, lần lượt đi đến trải qua nhiều thời gian, chẳng thấy núi rừng, liền nghĩ rằng, nay thấy hiện tượng này, biển cả chẳng còn bao xa. Vì sao? Vì hễ gần bờ biển thì đất thấp dần, nhất định không có núi rừng. Khi ấy, người kia tuy chưa thấy biển nhưng thấy hiện tượng gần biển, hoan hỷ nhảy nhót. Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát cũng lại như vậy, nếu được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, như lý tư duy, phát sanh sự tin hiểu sâu xa thì đại Bồ-tát ấy tuy chưa được Phật hiện tiền thọ ký: **“Người vào đời sau, trải qua số kiếp như thế, hoặc trải qua trăm kiếp, hoặc trải qua ngàn kiếp, hoặc trải qua trăm ngàn kiếp cho đến hoặc trải qua trăm ngàn ức kiếp, sẽ được chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt”** nhưng nên tự biết việc được thọ ký chẳng còn xa. Vì sao? Vì đại Bồ-tát ấy đã được thấy, nghe hiện tượng của quả vị giác ngộ cao tốt trước đó mà cung kính, cúng dường thọ trì, đọc tụng, như lý tư duy Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Bạch Thế Tôn! Thí như cây cối hoa quả mùa xuân, sau khi lá đã rụng, cành nhánh tươi nhuận. Mọi người trông thấy liền nói thế này: Hoa, quả, lá mới chẳng bao lâu sẽ nảy sinh. Vì sao? Vì những cây này, hiện tượng của hoa, quả, lá mới đã hiện ra trước. Người châu Thiệm bộ, nam nữ lớn nhỏ, thấy hiện tượng này rồi vui mừng nhảy nhót, đều nghĩ thế này; Chẳng còn bao lâu, chúng ta sẽ được thấy hoa quả này tươi tốt. Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát cũng giống như thế, nếu đã được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, như lý tư duy, phát sanh tin hiểu sâu xa, thì nên biết, đời trước thiện căn thành thực, cúng dường nhiều đức Phật, phụng sự nhiều thiện hữu, chẳng còn bao lâu sẽ được thọ ký quả vị đại giác ngộ.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy nên nghĩ thế này: Nhất định trước đây vì ta có thiện căn thù thắng, có thể dẫn phát quả vị giác ngộ cao tốt nên nay thấy nghe cung kính cúng dường Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, đọc tụng, thọ trì, phát sanh sự tin hiểu sâu xa, như lý tư duy tùy sức tu tập.

Bạch Thế Tôn! Trong pháp hội này có các Thiên tử đã thấy Phật quá khứ nói pháp như thế, đều sanh hoan hỷ cùng bàn luận rằng: Xưa các Bồ-tát nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa liền được thọ ký. Nay các Bồ-tát đã nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, nhất định chẳng bao lâu sẽ được thọ ký quả vị giác ngộ.

Bạch Thế Tôn! Thí như người nữ mang thai lâu ngày, thân thể trở nên nặng nề, đi đứng bất an, ăn uống ngủ nghỉ giảm thiểu, chẳng ưa nói nhiều, chán việc thường làm, vì chịu sự thống khổ nên bỏ hết các việc. Người đàn bà khác thấy hiện tượng ấy liền biết người này sắp sanh.

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát cũng giống như thế, đời trước gieo trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, phụng sự thiện hữu lâu dài, vì thiện căn thành thực nên nay được nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì đọc tụng, như lý tư duy, phát sanh tin hiểu sâu xa, tùy sức tu tập.

Bạch Thế Tôn! Nên biết đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này, chẳng còn bao lâu sẽ được thọ ký quả vị giác ngộ cao tốt.

Lúc bấy giờ, Phật khen Xá Lợi Tử! Hay thay! Hay thay! Ông thật khéo diễn đạt. Được nghe những thí dụ về Bồ-tát đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, nên biết là đều do sức oai thần của Phật.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật là hy hữu, khéo phó chúc các đại Bồ-tát, khéo nhiếp thọ các đại Bồ-tát!

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Vì sao? Nay Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát cầu đạt quả vị giác ngộ cao tốt, vì lợi lạc cho các hữu tình; vì thương yêu, làm nhiều lợi ích cho hàng thiên nhơn. Các đại Bồ-tát ấy khi hành Bồ-tát đạo vì muốn làm lợi ích vô lượng trăm ngàn ức loài hữu tình nên dùng bốn nhiếp pháp mà nhiếp thọ họ đó là bố thí, ái ngữ, lợi hành và đồng sự; cũng an lập họ khiến siêng năng tu tập mười thiện nghiệp đạo.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tự hành bốn tịnh lự, cũng dạy người hành bốn tịnh lự; tự hành bốn vô lượng, cũng dạy người hành bốn vô lượng; tự hành bốn định vô sắc, cũng dạy người hành bốn định vô sắc; tự hành sáu phép Ba-la-mật-đa, cũng dạy người hành sáu phép Ba-la-mật-đa.

Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy y chỉ Bát-nhã-ba-la-mật-đa dùng sức phương tiện thiện xảo, tuy dạy hữu tình chứng quả Dự-lưu nhưng tự mình chẳng chứng; tuy dạy hữu tình chứng quả Nhất-lai, Bất-hoàn,

A-la-hán nhưng tự mình chẳng chứng; tuy dạy hữu tình chứng quả Độc-giác nhưng tự mình chẳng chứng.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy tự tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng khuyên vô lượng trăm ngàn ức đại Bồ-tát tu bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tự an trụ địa vị Bất thối chuyển, cũng khuyên họ an trụ địa vị Bất thối chuyển; tự nghiêm tịnh cõi Phật, cũng khuyên họ nghiêm tịnh cõi Phật; tự thành thực hữu tình, cũng khuyên họ thành thực hữu tình; tự khởi thân thông Bồ-tát, cũng khuyên họ khởi thân thông Bồ-tát; tự tu pháp môn Đà-la-ni, cũng khuyên họ tu pháp môn Đà-la-ni; tự tu pháp môn Tam-ma-địa, cũng khuyên họ tu pháp môn Tam-ma-địa; tự đủ biện tài vô ngại, cũng khuyên họ đủ biện tài vô ngại; tự đủ sắc thân vi diệu, cũng khuyên họ đủ sắc thân vi diệu; tự đủ các tướng tốt, cũng khuyên họ đủ các tướng tốt; tự đủ hạnh đồng chơn, cũng khuyên họ đủ hạnh đồng chơn; tự tu bốn niệm trụ, cũng dạy họ tu bốn niệm trụ; tự tu bốn chánh đoạn, cũng dạy họ tu bốn chánh đoạn; tự tu bốn thân tức, cũng dạy họ tu bốn thân tức; tự tu năm căn, cũng dạy họ tu năm căn; tự tu năm lực, cũng dạy họ tu năm lực; tự tu bảy chi đẳng giác, cũng dạy họ tu bảy chi đẳng giác; tự tu tám chi thánh đạo, cũng dạy họ tu tám chi thánh đạo; tự an trụ pháp không nội, cũng dạy họ an trụ pháp không nội; tự an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng dạy họ an trụ pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh; tự an trụ chơn như, cũng dạy họ an trụ chơn như; tự an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; cũng dạy họ an trụ pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì; tự an trụ Thánh đế khổ, cũng dạy họ an trụ Thánh đế khổ; tự an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng dạy họ an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo; tự tu bốn tịnh lự, cũng dạy họ tu bốn tịnh lự; tự tu bốn vô lượng, cũng dạy họ tu bốn vô lượng; tự tu bốn định vô sắc, cũng dạy họ tu bốn định vô sắc; tự tu tám giải thoát, cũng dạy họ tu tám giải thoát; tự tu tám thắng xứ, cũng dạy họ tu tám thắng xứ; tự tu chín định thứ đệ, cũng dạy họ tu chín định thứ đệ; tự tu mười

biển xứ, cũng dạy họ tu mười biển xứ; tự tu ba pháp môn giải thoát, cũng dạy họ tu ba pháp môn giải thoát; tự tu mười địa Bồ-tát, cũng dạy họ tu mười địa Bồ-tát, Tự tu năm loại mắt, cũng dạy họ tu năm loại mắt; tự tu sáu phép thần thông, cũng dạy họ tu sáu phép thần thông; tự tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng dạy họ tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; tự tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng dạy họ tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tự tu mười lực Phật, cũng dạy họ tu mười lực Phật; tự tu bốn điều không sợ, cũng dạy họ tu bốn điều không sợ; tự tu bốn sự hiểu biết thông suốt, cũng dạy họ tu bốn sự hiểu biết thông suốt; tự tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng dạy họ tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả; tự tu mười tám pháp Phật bất cộng, cũng dạy họ tu mười tám pháp Phật bất cộng; tự tu trí nhất thiết, cũng dạy họ tu trí nhất thiết; tự tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, cũng dạy họ tu trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; tự tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, cũng dạy họ tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tự đoạn tất cả phiền não, tập khí, cũng dạy họ đoạn tất cả phiền não, tập khí; tự chứng quả vị giác ngộ cao tốt, chuyển pháp luân màu nhiệm, độ vô lượng chúng, cũng dạy họ chứng quả vị giác ngộ cao tốt, chuyển pháp luân màu nhiệm, độ vô lượng chúng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Rất kỳ đặc! Bạch Thiện Thệ! Rất hy hữu! Đại Bồ-tát ấy thành tựu nhóm công đức lớn như thế là vì muốn lợi lạc tất cả hữu tình, tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, cầu chứng quả vị giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế nào để mau được viên mãn?

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy nhãn xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy sắc xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy nhãn giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy sắc

giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy nhĩ giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy tỷ giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy thiệt giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy thân giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy ý giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy địa giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy vô minh hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy bố thí Ba-la-mật-đa hoặc tăng hoặc giảm, chẳng

thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp không nội hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy chơn như hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy Thánh đế khổ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn tịnh lự hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy bốn vô lượng, bốn định vô sắc hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy tám giải thoát hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn niệm trụ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp môn giải thoát không hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện hoặc tăng hoặc

giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy mười địa Bồ-tát hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy năm loại mắt hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy sáu phép thần thông hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy mười lực Phật hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp không quên mất hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tánh luôn luôn xả hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy trí nhất thiết hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy quả Dự-lưu hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy quả vị Độc-giác hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả hạnh đại Bồ-tát hoặc tăng hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tăng



hoặc giảm, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Lại nữa, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp đúng, chẳng thấy pháp sai, chẳng thấy hữu lậu, chẳng thấy vô lậu, chẳng thấy hữu vi, chẳng thấy vô vi thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy quá khứ, chẳng thấy hiện tại, chẳng thấy vị lai, chẳng thấy thiện, chẳng thấy bất thiện, chẳng thấy vô ký, chẳng thấy Dục giới, chẳng thấy Sắc giới, chẳng thấy Vô sắc giới, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng thấy tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp không nội, chẳng thấy pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy chơn như, chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy Thánh đế khổ, chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn niệm trụ, chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn tịnh lự, chẳng thấy bốn vô lượng, bốn định vô

sắc, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy tám giải thoát, chẳng thấy tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp môn giải thoát không, chẳng thấy pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy năm loại mắt, chẳng thấy sáu phép thần thông, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni, chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp không quên mất, chẳng thấy tánh luôn luôn xả, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy mười lực Phật, chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thấy trí nhất thiết, chẳng thấy trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không có tánh tướng, không có tác dụng, chẳng thể chuyển động, hư vọng giả dối, tánh chẳng chắc chắn, chẳng tự tại, không tri giác, không cảm thọ, xa lìa ngã, hữu tình, dòng sinh mạng, sự sanh ... cho đến cái biết, cái thấy.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Những điều Như Lai đã nói chẳng thể nghĩ bàn.

Phật bảo Thiện Hiện: Đúng vậy! Đúng vậy! Những điều Như Lai đã nói thì chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì sắc chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thọ, tưởng, hành, thức chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì nhãn xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì sắc xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì nhãn giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì nhĩ giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì tỷ giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì thiệt giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì thân giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì ý giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì địa giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì vô minh chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ,

ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì bố thí Ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã-ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì pháp không nội chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì chơn như chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì Thánh đế khổ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì bốn tịnh lự chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì bốn vô lượng, bốn định vô sắc chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì tám giải thoát chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì bốn niệm trụ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì pháp môn giải thoát không chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì mười địa Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì năm loại mắt chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì sáu phép thần thông chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì mười lực Phật chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì pháp không quên mắt chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tánh luôn luôn xả chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì trí nhất thiết chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì quả Dự-lưu chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì quả vị Độc-giác chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì tất cả hạnh đại Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Vì quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với sắc chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thọ, tưởng, hành, thức chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với nhãn xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với sắc xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với

thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với nhãn giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với nhĩ giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với tỷ giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với thiệt giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với thân giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với ý giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với địa giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với vô minh chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với

hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, thì đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Quyển Thứ 300

**HẾT**